

Số: 25/2024/QĐST-HNGĐ

Tiểu Cần, ngày 06 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2024/TLST-HNGĐ, ngày 29/10/2024, về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Bích P**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh;

Bị đơn: Anh **Ngô Thế N**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh;

Tạm trú: Khóm M, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Bích P và anh Ngô Thế N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Bích P và anh Ngô Thế N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị P đồng ý cho anh Ngô Thế N được tiếp tục nuôi con chung tên Ngô Thế B, sinh ngày 01/01/2019; Chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh N không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu

cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Bích P và anh Ngô Thế N thống nhất khai có nhưng không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị Bích P và anh Ngô Thế N thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng:

Chị Trần Thị Bích P phải chịu 75.000 đồng; Anh Ngô Thế N phải chịu 75.000 đồng nhưng chị P tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng (Chịu thay án phí cho anh N là 75.000 đồng) được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0006363, ngày 29/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần. Chị Trần Thị Bích P được nhận lại số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên. Anh Ngô Thế N không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- UBND xã Li;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ngoan